

Số: 01/QĐ-TA

T, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH Đ**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Lê Thành T**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Võ Nguyệt Quỳnh N.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng T tiến hành phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại của anh **Hồ Ngọc T1** đối với Quyết định số 05/2023/QĐ-TA ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: **Hồ Ngọc T1**; Giới tính: **Nam**. Sinh năm: 1978. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số H, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ**. Chỗ ở hiện nay: **Số H, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ**. Nghề nghiệp: Làm thuê. Tiền sự, tiền án: Không. Con ông **Hồ Ngọc T2** và bà **Quách Thị Đ**. **Có sự tham gia của:** 1. *Người khiếu nại:* **Hồ Ngọc T1**, sinh năm 1978. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số H, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ**. Chỗ ở hiện nay: **Số H, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ**. 2. *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đ**;

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trương Thị Minh T3**; Chức vụ: Trưởng phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Bạch L Chúc** vụ: Phó Trưởng phòng (theo **văn** bản ủy quyền ngày 13/4/2023).

Cùng địa chỉ: **Đường N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ**.

3. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ:* Bà Nguyễn Thị Tuyết T - Kiểm sát viên.

Anh Hồ Minh T, ông **Nguyễn Bạch L** có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Qua hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Hồ Ngọc T1** thể hiện:

Anh **Hồ Ngọc T1** có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa chỉ: **Số H, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng T.**

Anh **Hồ Ngọc T1** có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/11/2022, nên **Công an xã B huyện L, tỉnh Đồng T** tiến hành lập biên bản và cho xét nghiệm. Qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh **T1** tại **Cơ** quan **Công an xã B** cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và anh **T1** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Đến ngày 03/12/2022, Ủy ban nhân dân (UBND) **xã B, huyện L** ra Quyết định số 173/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại xã đối với anh **T1** và thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là 01 năm, kể từ ngày 03/12/2022.

Tuy nhiên, đến ngày 06/3/2023, **Công an xã B tiếp** tục phát hiện anh **Hồ Ngọc T1** sử dụng trái phép chất ma túy, cho nên **Công an xã B** đã mời anh **T1** về cơ quan làm việc, thì anh **T1** khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tại **ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đ** vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 04/3/2023. Qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh **T1** tại **Trạm** y tế **xã Đ** vào ngày 06/3/2023 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và **Công an xã B biên** bản vi phạm hành chính cùng ngày. Ngày 13/3/2023, **Công an xã B** có đề nghị **UBND xã B ra** quyết định giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục. Ngày 14/3/2023, **UBND xã B ban** hành Quyết định số 06/QĐ-UBND-QLNN về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở điều trị nghiện bắt buộc và **UBND xã B** có Thông báo số 03/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua xác minh của **Công an xã B vào** ngày 06/3/2023, được biết anh **Hồ Ngọc T1** có đăng ký hộ khẩu thường trú tại **số H, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ** đang sinh sống ổn định và có mặt thường xuyên ở địa phương. Như vậy, cho thấy anh **T1** có nơi cư trú ổn định và thường xuyên ở địa phương.

Ngày 14/3/2023, UBND xã B có văn bản Đề nghị số 04/ĐN-CNBB đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 16/3/2023, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L có Thông báo số 876/LĐTBOXH-TNXH về việc đề nghị bổ sung hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau đó, cơ quan đề nghị đã hoàn thiện, bổ sung đầy đủ các tài liệu và giấy tờ theo yêu cầu của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L.

Đến ngày 20/3/2023, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L xem xét đủ điều kiện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và có văn bản số 947/LĐTBOXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện tỉnh T đối với anh Hồ Ngọc T1.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ đề nghị và theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hồ Ngọc T1. Ngày 29/3/2023, Tòa án nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 05/2023/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hồ Ngọc T1. Thời gian chấp hành là 13 (Mười ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành: Cơ sở điều trị nghiện tỉnh T.

Ngày 03/4/2023, người bị đề nghị là anh Hồ Ngọc T1 có đơn khiếu nại xin giảm thời gian cai nghiện bắt buộc. Lý do: Nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa bị xử lý về bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật nào, vi phạm lần đầu, trong quá trình giải quyết anh T1 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi.

Ngày 11/4/2023, anh Hồ Ngọc T1 có đơn xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc. Lý do: Là lao động duy nhất trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nuôi 02 con do vợ đã chết, nuôi cha mẹ già, việc sử dụng ma túy là do bạn bè rủ rê.

Tại phiên họp giải quyết khiếu nại:

Anh Hồ Ngọc T1 trình bày: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện tỉnh T để anh T1 sớm về lo nuôi dưỡng cha mẹ già.

Ông Nguyễn Bạch L đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L trình bày và đề nghị: Việc đề nghị của Phòng Lao động -

Thương binh và Xã hội huyện L là phù hợp và có cơ sở. Đề nghị giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hồ Ngọc T1 và Quyết định của Tòa án nhân dân huyện L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét khiếu nại:

Về tổ tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc khiếu nại của người bị đề nghị là anh Hồ Ngọc T1, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 33 và Điều 34 Pháp lệnh số 09/2014/UBNTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về nội dung: Đề nghị, căn cứ khoản 1 Điều 35 - Pháp lệnh số 09/2014/UBNTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, không chấp nhận khiếu nại của anh Hồ Ngọc T1, giữ nguyên quyết định của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào lời trình bày và ý kiến của những người tham gia phiên họp, lời phát biểu của Kiểm sát viên, xét thấy:

[1]. Xét nội dung khiếu nại của người bị đề nghị là anh Hồ Ngọc T1 yêu cầu xem xét giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc.

[2]. Xét thấy, anh Hồ Ngọc T1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 173/QĐ-UBND, ngày 03/12/2022, thời hạn áp dụng là 01 năm (kể từ ngày 03/12/2022). Đến ngày 06/3/2023 anh T1 tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo kết quả kiểm tra nước tiểu của anh T1 tại Trạm y tế xã Đ vào ngày 06/3/2023 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Công an xã B đã lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày.

Theo Danh mục ban hành kèm Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, được bổ sung bởi Nghị định 126/2015/NĐ-CP ngày 09/12/2015, thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy sử

dụng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Anh **Hồ Ngọc T1** là người đã thành niên, có đủ trình độ hiểu biết và nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy độc hại, nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng, bị Nhà nước nghiêm cấm sử dụng. **T1** đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nơi cư trú thời hạn 01 năm nhưng vẫn không tự giác cai nghiện, rèn luyện lối sống sinh hoạt lành mạnh mà lại tiếp tục sử dụng ma túy. Hành vi của anh T1 trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là vi phạm pháp luật.

Theo Điều 96 của Luật **xử** lý vi phạm hành chính quy định:

“1. Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.

Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T1 đã vi phạm tại khoản 3 Điều 3 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1, khoản 16 Điều 2; khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật **xử** lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[3]. Với các nhận xét trên cho thấy việc vi phạm pháp luật của anh T1 đủ căn cứ, điều kiện để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để anh T1 được cai nghiện, phục hồi sức khỏe, rèn luyện thể chất, lối sống lành mạnh, trở thành một công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn nghiện ma túy và vi phạm pháp luật khác.

[4]. **T1** khiếu nại yêu cầu xem xét giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc. Tại phiên họp anh T1 xác định anh T1 đồng ý với quyết định của Tòa án nhân dân huyện L, anh T1 đã nhận thức được việc sử dụng ma túy là có hại cho sức khỏe, vi phạm pháp luật nhưng mong muốn được Tòa án phúc thẩm xem xét giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc để anh T1 sớm về lo nuôi dưỡng cha mẹ già. **T1** yêu cầu giảm nhẹ thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc nhưng anh T1 không cung cấp được chứng cứ để Tòa án có cơ sở xem xét. Xét việc trình bày và yêu cầu của anh T1 là không phù hợp và không có căn cứ chấp nhận.

[5]. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** đề nghị áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Hồ Ngọc T1** là phù hợp.

[6]. Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Hồ Ngọc T1** là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[7]. Từ những phân tích trên cho thấy việc khiếu nại của người bị đề nghị là anh **Hồ Ngọc T1** là không có căn cứ chấp nhận.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng T là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 35 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của anh **Hồ Ngọc T1**; giữ nguyên Quyết định số 05/2023/QĐ-TA ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ.

2. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Hồ Ngọc T1**.

3. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại **Cơ** sở điều trị nghiện tỉnh Đ là 13 (mười ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi **Cơ** sở cai nghiện bắt buộc.

4. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện L, tỉnh Đ;
- Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đ;
- Anh Hồ Ngọc T1;
- Lưu: HSPA, THC (T).

THẨM PHÁN

Lê Thành T

